

Số: 102 /KH-THTT

Bình Phước, ngày 04 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 09 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 797/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Công văn số 1334/SGDĐT-GDPT&GDTX ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Thực hiện kế hoạch số 88/KH-THTT ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Trường Tiểu học Tân Thiện về kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2025 - 2026; Trên cơ sở kết quả đạt được trong năm học 2024 - 2025 và tình hình thực tế của nhà trường năm học 2025 - 2026.

Trường Tiểu học Tân Thiện xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 như sau:

A. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH ĐƠN VỊ

I. Một số thông tin về nhà trường (tính đến 04/9/2025)

1. Số lớp, số học sinh

Năm học 2025 - 2026 trường TH Tân Thiện có 25 lớp/882 học sinh. 100% học sinh học 2 buổi/ngày. Học sinh bán trú 25 lớp/720 em. Cụ thể:

Khối	Số lớp	Tổng số HS	Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc	HSKT	Số lớp bán trú	Số học sinh bán trú	Diện CS	Ghi chú
1	5	199	86	21	9	6	5	167		
2	5	175	96	11	9	1	5	149	1	
3	5	168	91	16	7	3	5	147	1	
4	5	173	83	14	7	5	5	128		
5	5	167	80	11	4	1	5	130		
TT	25	882	436	73	36	16	25	720	2	

2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Năm học 2025 - 2026 đội ngũ giáo viên của nhà trường đảm bảo đủ dạy học 2 buổi/ngày theo Chương trình GDPT 2028.

Thông tin	Tổng Số	Nữ	Đảng viên	Trình độ					Biên chế	Hợp đồng
				Th.Sĩ	ĐH	CĐ	TC	Khác		
1. Cán bộ quản lý:	3	3	3		3				3	
2. Giáo viên:	40	38	17	1	35	3	1		33	7
- Giáo viên VH	31	29	14		28	3			27	3
- GV làm TPTĐ	1	1					1		1	
- GV Âm nhạc	1	1			1				1	
- GV Mỹ thuật	1	1			1				1	1
- GV N. ngữ	3	3	1		3				1	2
- GV GDTC	2	1	2	1	1				1	1
- GV tin học	1	1			1				1	
3. Nhân viên:	6	2	1		1		2	3	2	4
- VT-TV	1	1					1			1
- KT-TB	1	0			1				1	
- Y tế	1	1	1				1		1	
- NV bảo vệ	3							3		3
Toàn trường	49	43	24	1	39	3	3	3	38	11

Theo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông tại Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30 /10/2023 của Bộ GD&ĐT trường còn thiếu thiếu 04 GV (GV tiểu học: 01 người, Giáo vụ: 1 người, tư vấn học sinh: 1 người, Hỗ trợ HSKT: 1 người) và thiếu 01 nhân viên làm Thư viện; Quản trị công sở)

2. Cơ sở vật chất

- Diện tích khuôn viên mặt bằng: 4.368,5m², tỷ lệ trung bình 4,95 m²/01 học sinh.

- Khối phòng hành chính quản trị: 4 phòng (01 phòng HT, 2 phòng PHT, phòng BV); 5 khu vệ sinh GV: 1 khu để xe CB, GV. Thiếu Văn phòng.

- Khối phòng học tập 29 phòng: 25 phòng học văn hóa; 4 phòng học bộ môn (ÂN, MT, Tin học, Ngoại ngữ). Số bàn ghế 2 chỗ ngồi theo quy định: 504 bộ. Cần bổ sung, thay thế 100 bộ do chưa đạt chuẩn, hư hỏng, cũ bản; Số bảng chống loá: 29 bảng/29 phòng. Cần bổ sung, thay thế 08 bảng; Số ti vi, máy chiếu phục vụ cho việc học tập: 29 cái/29 phòng. Cần bổ sung thay thế khoảng 10 tivi đời cũ, nhỏ; Thiết bị phòng học ngoại ngữ: 01 bộ (có 01 phòng học tiếng Anh

với trang thiết bị dạy học như: Ti vi, Lab ngoại ngữ, ...). Mạng LAN được gắn ở tất cả các lớp, mạng Wifi được phủ sóng toàn trường.

- Khối phòng hỗ trợ học tập: 3 phòng (Thư viện, thiết bị, Đội TNTP HCM) thiếu phòng truyền thống và Phòng tư vấn học đường và Hỗ trợ HSKT)

- Khối phụ trợ: có 4 phòng (phòng họp, phòng y tế học đường, 2 phòng nghỉ GV), khu để xe GV, HS. Thiếu nhà kho.

- Khu sân chơi, sân TDTT: Nhà trường có sân chơi được lát gạch sạch sẽ, có cây bóng mát đảm bảo cho học sinh vui chơi và tập luyện; có nguồn nước sạch, có hệ thống thoát nước, có khu để xe, khu vệ sinh dành riêng cho nam, nữ, học sinh, giáo viên, đảm bảo môi trường xanh, sạch, đẹp an toàn.

- Khối phục vụ sinh hoạt: Có nhà bếp, kho bếp và nhà ăn cho HS bán trú. Chưa có phòng sinh hoạt chung, phòng quản lý HS, nhà văn hóa.

- Trường có bếp ăn bán trú với diện tích nhà bếp 50 m², nhà ăn học sinh diện tích 300 m² đảm bảo tổ chức bán trú cho khoảng hơn 700 học sinh.

3. Một số kết quả đạt được năm học 2024 - 2025

- Trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 theo quyết định số 1214/QĐ-SGDĐT ngày 11/4/2025 của Sở GD&ĐT Bình Phước; đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 theo quyết định số 1212/QĐ-SGDĐT ngày 11/4/2025 của Sở GD&ĐT Bình Phước.

- Duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

- Vận động 100% học sinh trong độ tuổi ra lớp; học sinh hoàn thành CTLH và được lên lớp thẳng 860/863 em, tỷ lệ 99,6%, hoàn thành chương trình tiểu học học 159/159 em đạt 100%; học sinh khen thưởng cuối năm học 490 em (HSXS: 303 em, HS tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện: 187 em).

- Cuộc thi IOE tiếng Anh qua mạng Internet có 50 HS tham gia thi cấp trường, 13 học sinh đạt giải cấp tỉnh, 3 học sinh hoàn thành tốt kỳ thi cấp Quốc gia. Hội thi Hùng biện song ngữ Anh - Việt cấp thành phố đạt 2 giải Khuyến khích (4 học sinh), trường đạt giải Khuyến khích toàn đoàn. Đạt 3 giải Khuyến khích cuộc thi vẽ tranh chào mừng 50 năm thành lập thành phố Đồng Xoài. Tham gia cuộc thi Violympic các môn học, kết quả: môn Toán 13 học sinh đạt giải; môn Tiếng Việt 23 học sinh đạt giải; môn Lịch sử và Địa lí 06 học sinh đạt giải. Tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp thành phố đạt 07 giải (01 HS đạt giải 3 cấp Quốc gia 2 HCV, 2 HCB, 3 HCD).

- Năm học 2024 - 2025 nhà trường đã thực hiện tốt các cuộc vận động: *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”* gắn kết với cuộc vận động *“Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”* cũng như các cuộc vận động khác trong ngành.

- Phong trào xây dựng trường học “Sạch - Xanh - Sáng - Đẹp - An toàn”, “Xây dựng nhà vệ sinh sạch, đẹp, thân thiện trong ngành GD&ĐT tỉnh Bình Phước” qua kiểm tra được đánh giá cao và xếp loại tốt.

- Vận động mạnh thường quân và các nhà hảo tâm ủng hộ bằng hiện vật, học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn với tổng trị giá hơn 150 triệu đồng.

- Kết quả thi đua cuối năm học: Chi bộ “Hoàn thành Tốt nhiệm vụ” năm 2024; tập thể nhà trường Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ, đề nghị UBND tỉnh tặng danh hiệu Tập thể lao động Xuất sắc.

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường 30 GV; cấp thành phố đạt 7 GV (1 giải Nhì, 03 giải KK). Đạt 21 sáng kiến cấp trường, 11 sáng kiến cấp thành phố. Có 05 sản phẩm sáng tạo kỹ thuật dự thi cấp thành phố. Tham gia Hội thao ngành Giáo dục đạt 02 giải Nhất, 01 giải Ba.

II. Thuận lợi, khó khăn

1. Thuận lợi

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của đảng, chính quyền địa phương; sự chỉ đạo sát sao của Sở GD&ĐT, phòng UBND phường Bình Phước; phòng Văn hóa xã hội phường, đặc biệt là sự ủng hộ nhiệt tình của cha mẹ học sinh.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên nhân viên nhà trường nhiệt tình có trách nhiệm trong công việc, trình độ chuyên môn khá vững vàng. Cơ sở vật chất trang thiết bị cơ bản đáp ứng yêu cầu tối thiểu phục vụ cho hoạt động dạy và học, chất lượng giáo dục đại trà chất lượng mũi nhọn năm sau cao hơn năm trước, tỷ lệ học sinh hoàn thành lớp học cấp học đạt yêu cầu đề ra.

2. Khó khăn

- Diện tích khuôn viên trường và khu nhà ăn bán trú chật hẹp; hệ thống sân chơi, sân tập chưa thật đảm bảo chất lượng: sân trường chưa đủ mát, nền sân đã xuống cấp, nhiều chỗ bong tróc, lồi lõm. Khu nhà vệ sinh ở dãy B và C của học sinh đã xuống cấp.

- Thiết bị dạy học tối thiểu khối lớp 2,3,4,5 chưa có; Một số bàn ghế học sinh đã cũ và hư hỏng nhiều; số máy tính dùng cho học sinh học tập tại phòng tin học đời cũ, cấu hình thấp hư hỏng nặng chưa đáp ứng nhu cầu dạy và học.

- Thực hiện chương trình giáo dục STEM trong dạy học của một số ít giáo viên còn gặp nhiều khó khăn; Một số ít giáo viên kỹ năng tin học và ứng dụng CNTT còn hạn chế;

- Nhà trường hiện còn thiếu vị trí chuyên môn dùng chung: Nhân viên thư viện; thiếu vị trí nghề nghiệp chuyên ngành: giáo vụ; tư vấn học sinh; hỗ trợ HSKT.

- Một số học sinh chưa mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp và tham gia các hoạt động hợp tác nhóm, hoạt động trải nghiệm sáng tạo; Một số gia đình do điều kiện

công việc chưa thật sự quan tâm đúng mức tới việc học của con em trong độ tuổi đến trường.

B. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM HỌC 2025 - 2026

I. Nhiệm vụ chung

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; triển khai dạy học 2 buổi/ngày.

2. Tăng cường bảo đảm chất lượng giáo dục, phát triển mạng lưới trường lớp, duy trì xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; bố trí đội ngũ giáo viên hợp lý; có giải pháp phù hợp, kịp thời để hỗ trợ chính quyền địa phương cấp xã thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục trong bối cảnh sát nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

3. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI); nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

4. Củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục phổ cập, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học; tăng cường kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; tập trung tham mưu cấp ủy địa phương đưa giáo dục nói chung và phổ thông nói riêng vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội các cấp với các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện của địa phương.

II. Nhiệm vụ cụ thể

1. Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông

1.1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025 - 2029; kế hoạch giáo dục năm học bảo đảm phù hợp với tình hình đội ngũ giáo viên, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có và điều kiện kinh tế xã hội của địa phương theo các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT, Bộ GDĐT. Tập trung thực hiện hiệu quả một số nội dung sau:

- Tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh.

- Bố trí thời gian thực hiện chương trình một cách khoa học, sư phạm, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh; bảo đảm đến cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

- Thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết học 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần (tương đương khối 1,2: 31 tiết/tuần; khối 3,4,5: 32 tiết/tuần).

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức bán trú cho học sinh với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, có sự thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý.

- Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh): Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5: 4 tiết/tuần thực hiện các giải pháp tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc. Đối với lớp 1 và lớp 2: tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn 2 tiết/tuần bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo quy định; triển khai các giải pháp giáo dục Tin học cho học sinh lớp 1, lớp 2; giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5.

1.2. Thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung giáo dục về quyền con người, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính; giáo dục STEM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

1.3. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tiếp tục duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục đầu giờ, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 25/3/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 1717/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh giai đoạn 2025 - 2035 trên địa bàn tỉnh.

1.4. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh; công tác xã hội trong trường học.

1.5. Giáo dục quốc phòng và An ninh (GDQP&AN)

Tiếp tục thực hiện Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ GDĐT về hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học. Triển khai và thực hiện giáo dục tích hợp lồng ghép trong các môn

học và hoạt động giáo dục phù hợp với khả năng nhận thức của học sinh; tập trung vào các môn học: Tiếng Việt, Đạo đức, Tự nhiên và xã hội, Lịch sử và Địa lí; Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật) và Hoạt động trải nghiệm.

1.6. Công tác thư viện trường học, phát triển văn hóa đọc

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 10230/KH-UBND ngày 24/8/2021 của UBND tỉnh về tiếp tục thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; hướng dẫn triển khai tại Kế hoạch số 3519/KH-SGDĐT ngày 30/8/2021 của Sở GDĐT Đồng Nai về việc tiếp tục thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030 đối với ngành GDĐT.

Thực hiện chuyển đổi số thư viện trong các cơ sở giáo dục theo kế hoạch số 14677/KH-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh về kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 898/KH-SGDĐT ngày 14/3/2022 của Sở GDĐT Đồng Nai về việc triển khai kế hoạch số 14677/KH-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh về kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 05/5/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động tiết đọc, tiết học thư viện; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kĩ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện; huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

1.7. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong nhà trường học theo hướng dẫn tại Công văn số 909/BGDĐT- GDTH ngày 08/3/2024 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học. Quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM phù hợp với điều kiện của đơn vị theo quy định.

1.8. Tham gia các Cuộc thi, Kỳ thi

Xây dựng kế hoạch cho học sinh Giao lưu Hát múa sân trường, Giao lưu hùng biện tiếng Anh, Trò chơi dân gian; Ngày hội đọc sách; Giao lưu tìm hiểu An toàn giao thông; Vở sạch chữ đẹp ...

Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các sân chơi do Bộ GD&ĐT tổ chức hoặc phối hợp tổ chức.

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

2.1. Phát triển mạng lưới trường lớp

Thực hiện hiệu quả các giải pháp đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục. Tiếp tục tham mưu cấp có thẩm quyền đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; bảo đảm tỷ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo quy định.

Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục duy trì chất lượng giáo dục cấp độ 2, trường chuẩn quốc gia mức độ 1. Xây dựng lộ trình duy trì trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 giai đoạn 2025 - 2029, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục trong năm học.

Thực hiện hiệu quả trường học đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp

Tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp nhằm xây dựng trường học đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp theo Quyết định số 42/QĐ-SGDĐT ngày 17/01/2023 của Giám đốc Sở GD&ĐT; có kế hoạch tổ chức cho học sinh thực hiện lao động vệ sinh trường, lớp và các công trình trong khuôn viên nhà trường; đảm bảo đủ nhà vệ sinh sạch sẽ cho học sinh và giáo viên, có chỗ vệ sinh phù hợp cho học sinh khuyết tật. Phấn đấu đạt tiêu chuẩn nhà vệ sinh xanh, sạch, đẹp, thân thiện, an toàn.

2.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

Tăng cường tham mưu UBND phường bố trí nguồn lực từng bước bảo đảm đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn từng bước hướng tới hiện đại hóa cơ sở vật chất cho giáo dục tiểu học theo quy định.

Kiên trì tham mưu phòng VHXXH, UBND phường bố trí, bảo đảm nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo quy định. Cụ thể:

- Lát gạch toàn bộ sân trường, lát gạch nền 10 phòng học khu B.
- Thay mới hệ thống điện, quạt 20 phòng học khu A, B.
- Sửa chữa, chống thấm sê nô, sơn lại khu hiệu bộ.
- Sửa chữa, sơn lại tường rào bao quanh trường.
- Xây mới nhà ăn bán trú và đầu tư thiết bị bếp ăn; xây mới khu vệ sinh dành cho học sinh dãy A, B và đầu tư mới thiết bị vệ sinh.
- Sửa nhà xe cho Giáo viên và học sinh, nạo vét hệ thống cống thoát nước.

- Mua sắm 12 cái ti vi 65 in trở lên dùng thay thế các ti vi đời cũ nhỏ cho phòng học của học sinh.

- Mua 40 bộ máy tính phòng tin học phục vụ học tập, 02 máy laptop phục vụ hoạt động giáo dục.

- 02 màn hình LED P3.91 (1 cái dùng cho sân khấu ngoài trời phục vụ HS thực hiện Hoạt động trải nghiệm hàng tuần, 1 cái dùng cho Hội trường phục vụ các hoạt động giáo dục);

Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có, khắc phục tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số của địa phương và ngành giáo dục; đẩy mạnh việc sử dụng học liệu số hỗ trợ giáo viên trong tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

2.3. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

a) Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1641/SGDDĐT-GDPT&GDTX ngày 09/4/2025 của Sở GDĐT Đồng Nai về việc quản lý về việc lựa chọn, hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa trong các cơ sở Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên. Nhà trường chủ động thông báo công khai danh mục sách giáo khoa các khối lớp sử dụng trong nhà trường từ năm học 2025 - 2026. Hướng dẫn học sinh, phụ huynh học sinh tự liên hệ mua sách giáo khoa tại các địa chỉ uy tín, tin cậy trên địa bàn trong và ngoài tỉnh, bảo đảm học sinh có sách học ngay từ đầu năm học.

Hướng dẫn giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu trong bài học, chủ đề, ngữ liệu thực hành trong sách giáo khoa nhằm phù hợp với thực tiễn địa phương, đặc biệt trong bối cảnh sắp xếp địa giới hành chính và mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Tiếp tục thực hiện các hướng dẫn tại Công văn số 3316/SGDDĐT-NV1 ngày 29/9/2022 của Sở GDĐT Đồng Nai về việc trang bị sách giáo khoa cho thư viện nhà trường, tổ chức cho học sinh mượn sách giáo khoa để học tập; Thực hiện thường xuyên phong trào vận động học sinh quyên góp, ủng hộ sách giáo khoa cũ vào thư viện để học sinh các lớp sau tiếp tục được mượn và sử dụng; có giải pháp hỗ trợ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn không đủ điều kiện để tự trang bị sách giáo khoa phục vụ học tập.

b) Tiếp tục thực hiện giảng dạy, lồng ghép nội dung giáo dục địa phương phù hợp với điều kiện thực tế; các tổ, chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học nội dung giáo dục địa phương theo từng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường và kế hoạch dạy học các môn học có liên quan, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn nhà trường; tiếp tục triển khai các chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn về tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương.

Căn cứ vào Chương trình nội dung giáo dục địa phương tỉnh Đồng Nai đã được rà soát, cập nhật và hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục địa phương năm học 2025 - 2026 của Sở GDĐT để thực hiện.

2.4. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai Chương trình GDPT

Tiếp tục tham mưu UBND phường tuyển dụng 01 giáo viên theo số lượng biên chế được giao. Động viên 02 GV tiếp tục bồi dưỡng đạt chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Thực hiện đúng, đủ các chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ quản lý giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Tăng cường phối hợp và phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tại địa phương để tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông.

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn

Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm dạy học các môn học trong Chương trình GDPT 2018. Thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng theo hướng thường xuyên, liên tục, ngay tại trường. Gắn nội dung bồi dưỡng với sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp, hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, phát hiện kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa. Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên thực chất theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

Xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ triển khai lại các nội dung bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên tại đơn vị, lưu trữ đầy đủ hồ sơ của các nội dung triển khai lại gồm kế hoạch, biên bản triển khai của từng môn.

Thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và xây dựng báo cáo TEMIS hằng năm đảm bảo chất lượng hiệu quả.

Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn, xây dựng kế hoạch tổ chức phù hợp, hiệu quả, lựa chọn nội dung sinh hoạt thiết thực, đáp ứng nhu cầu giáo viên, góp phần nâng cao năng lực giáo viên, tránh hình thức

Chủ động, sáng tạo trong việc huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhất là giáo viên dạy môn ngoại ngữ, dạy môn Toán, Khoa học bằng ngoại ngữ, dạy chương trình giáo dục tích hợp, đặc biệt là tiếng Anh, nhằm tiến tới đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường. Tham gia bồi dưỡng, tập huấn về tổ chức vận hành bộ máy chính quyền địa phương hai cấp, công tác sáp nhập địa giới hành chính và

triển khai phân cấp, phân quyền, phân định rõ thẩm quyền trong quản lý giáo dục tại địa phương.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển năng lực số

3.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Tiếp tục phát triển học liệu số hỗ trợ giáo viên đổi mới phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

Tăng cường bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học. Các tổ chuyên môn xây dựng kho học liệu số cho các môn học của Chương trình GDPT 2018 đảm bảo chất lượng, hiệu quả (mỗi giáo viên 2 thiết bị dạy học số/năm học; 10 bài giảng có chất lượng).

3.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông theo quy định Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học; trong đó chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra phù hợp với thực tiễn của đơn vị. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, dự án học tập, thuyết trình, hồ sơ học tập,...; tổ chức đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp như bài thực hành, bài kiểm tra tổng hợp,... Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ

ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh,...nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

3.3. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

Thực hiện các giải pháp để triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, chương trình hành động của ngành giáo dục và Kế hoạch chuyển đổi số tại địa phương. Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, ...; triển khai các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, xây dựng nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”

b) Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục. Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 119/BGDĐT-GDTH ngày 10/01/2025 của BGDĐT hướng dẫn thực hiện Học bạ số cấp tiểu học; Công văn số 1458/BGDĐT-GDPT ngày 02/4/2025 của BGDĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai Học bạ số. và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục. Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

4. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

4.1. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc

a) Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ theo quy định của Luật Giáo dục, Quyết định số 525/QĐ-TTg ngày 06/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT.

b) Nhà trường phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, Ban Chỉ đạo PCGD-XMC, xây dựng xã hội học tập cấp xã trong việc điều tra, cập nhật số liệu, quản lý đối tượng. Cử cán bộ, giáo viên tham gia Ban Chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ PCGD-XMC theo phân công.

c) Tổ chức điều tra, cập nhật dữ liệu trẻ trong độ tuổi 6 - 14. Nhập và quản lý dữ liệu trên hệ thống phần mềm PCGD-XMC đảm bảo đủ, đúng, kịp thời.

d) Tham mưu UBND phường đảm bảo các điều kiện tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo quy định của Bộ GDĐT. Tổ chức các lớp học bổ trợ, phụ đạo, giáo dục hòa nhập để giúp học sinh yếu kém, nguy cơ ở lại lớp, bỏ học.

4.2. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật. Khai thác các nguồn lực xã hội đầu tư cho công tác giáo dục hòa nhập, khuyết tật, hỗ trợ học sinh và giáo viên trong dạy học hòa nhập. Thực hiện và hướng dẫn đầy đủ cho cha mẹ học sinh thực hiện các hồ sơ theo quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho học sinh và cho giáo viên tham gia giảng dạy. Tiếp nhận học sinh khuyết tật hòa nhập xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật theo Thông tư số 03/2018/TTBGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

Vận dụng quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập. Đối với học sinh khuyết tật nặng, cần có sự hỗ trợ riêng và lập hồ sơ y tế. Việc đánh giá xếp loại học sinh khuyết tật nặng sẽ được xem xét theo từng trường hợp cụ thể, không xếp các em vào diện học lực yếu kém, không coi là học sinh ngồi sai lớp.

Chủ động triển khai các hoạt động hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong năm học, bao gồm hỗ trợ tài chính, học bổng, chi phí học tập, sách vở, đồ dùng học tập và các hình thức hỗ trợ khác nhằm bảo đảm điều kiện học tập tối thiểu. Đồng thời tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển năng lực cá nhân, nâng cao kỹ năng sống và sự tự tin cho học sinh, góp phần thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng.

4.3. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục dân tộc

Tiếp tục thực hiện kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020,

định hướng đến 2025” và các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số năm học 2025 - 2026 theo quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08/12/2023 của Bộ GDĐT.

5. Tiếp tục đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học và tăng cường công tác kiểm tra

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục trung học theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung:

5.1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, là cơ sở để cấp trên kiểm tra, thanh tra.

5.2. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo toàn trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, tư vấn để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện thực tế của nhà trường.

5.3. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn; thực hiện nhập liệu, khai thác, sử dụng thống nhất cơ sở dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

5.4. Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT và Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 của UBND tỉnh ban hành Quy định về dạy thêm học thêm trên địa bàn. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo đúng quy định; quán triệt đến đội ngũ giáo viên, nhân viên không được lợi dụng vị trí công tác để ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua sách, tài liệu tham khảo.

5.5. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục; huy động các nguồn lực xã hội hóa phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn phù hợp với điều kiện của địa phương.

5.6. Đẩy mạnh tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, bảo đảm tính lan tỏa, hiệu quả, thiết thực, phù hợp điều kiện của đơn vị; gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chú trọng thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng.

5.7. Đẩy mạnh công tác truyền thông, chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục tiểu học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới tạo sự đồng thuận của xã hội, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của nhà trường; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

III. Chỉ tiêu phấn đấu năm học 2025 - 2026

1. Danh hiệu thi đua

1.1. Đối với tập thể

- + Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- + Tập thể Trường: Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- + Phấn đấu Liên đội Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được tặng giấy khen của Hội đồng đội.
- + Xây dựng trường học đạt chuẩn “Xanh - Sạch - Đẹp”

1.2. Đối với cá nhân:

- Đạt giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường: 23 GV
- Sáng kiến cấp trường: 15 SK; cấp phường: 10 SK
- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 10
- Khen thưởng cá nhân: Tất cả GV, NV đủ điều kiện

2. Chất lượng giáo dục toàn diện

- Mức độ hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất: Xếp loại Tốt và Đạt: 99,4% trở lên.
- Đánh giá về các môn học, hoạt động giáo dục: Xếp loại Hoàn thành tốt và Hoàn thành: Đạt 99,4% trở lên;
- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 99,4% trở lên;
- Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học: 100%.
- Đạt danh hiệu học sinh xuất sắc: đạt 30% trở lên .
- Đạt danh hiệu Học sinh Tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện: đạt 25% trở lên
- Có học sinh tham gia các cuộc thi, giao lưu, sân chơi trí tuệ và đạt giải các cấp.
- Có học sinh tham gia và đạt giải các cuộc thi, sân chơi do Bộ GD&ĐT tổ chức hoặc phát động.

3. Chỉ tiêu về chất lượng đội ngũ CBQL, giáo viên và nhân viên:

- Tổng số CB-GV-NV: 49/43 nữ. Trong đó: BGH: 3/3 nữ; Giáo viên đứng lớp: 40/38 nữ; GV chuyên trách: 9/8 nữ; Nhân viên: 6/2 nữ.

- Năng lực của cán bộ quản lý: Đáp ứng theo yêu cầu công việc

- Trình độ đào tạo của giáo viên: phân đầu nâng tỷ lệ đạt chuẩn 38/40 GV, tỷ lệ 95,0%; trên chuẩn: 01/40, tỷ lệ: 2,5%.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên chấp hành tốt Quy định đạo đức nhà giáo; Luật Viên chức; đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước. Biết vận dụng những đổi mới về giáo dục đã và đang triển khai đối với giáo dục tiểu học.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên tham dự SHCM theo nghiên cứu bài học theo Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020, dự hội nghị, hội thảo, chuyên đề, tập huấn đúng, đủ thành phần, thời gian và tham gia tích cực các hoạt động. Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện chương trình GDPT 2018.

+ Tham gia NCBH: 4 tiết /năm/GV. Số tiết dự giờ phân tích bài học: tối thiểu là 18 tiết/năm/GV. Số chuyên đề mở trong năm học 15 chuyên đề (Trường 02 CĐ; Tổ CM 2 CĐ; Đội TNTP HCM 3 CĐ)

- 100% GV tổ chức hiệu quả các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động thể dục thể thao, hoạt động câu lạc bộ các môn học, hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm.

- Đánh giá chuẩn nghề nghiệp GVTH: 65% trở lên xếp loại tốt, số còn lại xếp loại khá.

- Đánh giá viên chức đạt tỷ lệ theo quy định 20% xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, số còn lại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- 100% giáo viên tham gia bồi dưỡng thường xuyên đạt hiệu quả.

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm quy định về dạy thêm, học thêm.

- Có cán bộ, giáo viên tham gia các cuộc thi do các cấp tổ chức đạt giải.

- 02 giáo viên tiếp tục tham gia bồi dưỡng đáp ứng chuẩn đào tạo.

4. Công tác thực hiện Phổ cập giáo dục tiểu học, xóa mù chữ theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT

- Duy trì và giữ vững địa phương đạt Chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3.

- Tạo mọi điều kiện và cơ hội để trẻ khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học và hoàn thành chương trình tiểu học.

- Xử lý số liệu trên hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đảm bảo cập nhật khoa học, chính xác.

5. Công tác kiểm định chất lượng Giáo dục Tiểu học

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch cải tiến KĐCL giáo dục, triển khai thực hiện tốt công tác kiểm định cải tiến chất lượng về mặt của trường. Duy trì và giữ vững các tiêu chí của trường chuẩn Quốc Gia mức độ 1, kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 theo Thông tư hợp nhất số 11/VBHN-BGDĐT ngày 11/12/2024 của Bộ GD&ĐT.

- Tiếp tục hoàn thành các nội dung tự đánh giá hàng năm; bổ sung các minh chứng theo các tiêu chuẩn đánh giá ngoài.

6. Công tác Thư viện trường học

- Duy trì thư viện đạt tiêu chuẩn mức độ 1 duy trì và hoạt động hiệu quả việc đọc sách ở thư viện lớp học. Tổ chức tốt ngày hội đọc sách cho học sinh.

- Đầu tư, mua sắm, đảm bảo đủ trang thiết bị, sách, tài liệu cho giáo viên thực hiện chương trình GDPT 2018 đang thực hiện với lớp 5 năm học 2025 - 2026.

- Duy trì hoạt động góc thư viện lớp học ở 25/25 lớp.

- Số chuyên đề giới thiệu sách trong năm học: 4 lần.

7. Các chỉ tiêu khác

- CBQL và giáo viên khai thác thường xuyên, hiệu quả các ứng dụng phần mềm quản lý nhà trường và thực hiện Học bạ số.

- Khai thác, sử dụng trang Website thường xuyên và hiệu quả. Mỗi tháng có ít nhất 1 bài viết về các hoạt động của trường hoặc việc thực hiện Chương trình GDPT 2018 đăng lên Website của trường hoặc trang thông tin của địa phương.

- 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế.

- 100% cán bộ giáo viên tham gia tốt công tác của Hội Khuyến học, Hội Chữ thập đỏ địa phương và tích cực đóng góp các loại quỹ từ thiện nhân đạo.

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc quy định dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT và Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 của UBND tỉnh.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về thông tin báo cáo: số liệu cập nhật, chính xác, đúng thời gian quy định.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Trách nhiệm triển khai thực hiện kế hoạch

1. Hiệu trưởng

- Căn cứ các văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở và Kế hoạch của Phòng VHXH xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, của địa phương.

- Triển khai kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, có hiệu quả.

2. Phó hiệu trưởng

Căn cứ Kế hoạch triển khai, thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường, theo nhiệm vụ được phân công trong năm học xây dựng các kế hoạch bộ phận, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai kế hoạch theo từng phần công việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện đồng thời tư vấn, giúp đỡ các tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch.

3. Đối với các tổ chuyên môn, tổ văn phòng

Căn cứ các Kế hoạch của nhà trường xây dựng kế hoạch của tổ và tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch có hiệu quả cao nhất.

4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Căn cứ vào các kế hoạch của trường, của tổ xây dựng kế hoạch công tác cá nhân phù hợp với thực tế có giải pháp khả thi để đạt hiệu quả cao nhất.

- Nghiêm túc thực hiện kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường. Thực hiện các nhiệm vụ trong Điều lệ trường tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của lớp chủ nhiệm. Thực hiện kế hoạch giáo dục theo đúng quy định của Bộ GD&ĐT đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của lớp mình phụ trách. Chuẩn bị bài, lên lớp đúng quy định. Bám sát chỉ tiêu giao về chất lượng giáo dục. Thực hiện tốt các nhiệm vụ của giáo viên theo Điều lệ trường tiểu học.

II. Công tác chỉ đạo của tổ chức đoàn thể

1. Hội đồng thi đua khen thưởng

Hội đồng thi đua khen thưởng giúp hiệu trưởng tổ chức phong trào thi đua; hướng dẫn tổ chức phát động thi đua và giám sát việc thực hiện; tham mưu sơ kết, tổng kết, xét và đề nghị khen thưởng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường; kiến nghị đề xuất về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Hội đồng tư vấn

Hiệu trưởng thành lập các hội đồng tư vấn để tư vấn giúp hiệu trưởng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong hoạt động quản lý và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ. Nhiệm vụ, quyền hạn, thành phần và thời gian hoạt động của các hội đồng tư vấn do hiệu trưởng quy định.

3. Đội TNTP Hồ Chí Minh

Tổng phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh thể hiện rõ vai trò tiên phong trong hoạt động giáo dục toàn diện, hoạt động phòng chống tệ nạn xã hội, xây dựng nếp sống văn hoá, văn minh trong trường học.

Đảm bảo chỉ tiêu kết nạp Đội trong tháng 2 phần đầu 90 % HS trong độ tuổi thiếu niên được kết nạp Đội.

Giúp đỡ học sinh phần đầu trở thành con ngoan trò giỏi, đội viên tốt, cháu ngoan Bác Hồ. Xây dựng 100 % chi đội trở lên đạt chi đội mạnh, đẩy mạnh hoạt động của liên đội, cuối năm giữ vững Liên đội xuất sắc.

Tổ chức các hoạt động ngoài giờ, sinh hoạt dưới cờ, phối hợp cùng GVCN thực hiện các nội dung HĐGDNGLL, hoạt động trải nghiệm với các chủ điểm hoạt động chung trong tháng.

Tổ chức các hoạt động ngoại khoá theo các chủ đề riêng từng tháng.

Tổ chức các hoạt động Mừng Đảng - Mừng xuân vui tươi, bổ ích. Tập trung nhiệm vụ giúp bạn vượt khó, vui xuân đón tết...

4. Thư viện-thiết bị

- Duy trì và giữ vững thư viện Chuẩn
- Duy trì các hoạt động thư viện tại lớp, thư viện xanh,
- Tổ chức các hoạt động và thực hiện nghiêm túc tiết đọc tại thư viện.
- Tổ chức giới thiệu tuyên truyền giới thiệu sách dưới cờ.

5. Y tế trường học

- Làm tốt công tác tuyên truyền phòng chống bệnh theo mùa đảm bảo sức khoẻ cho CB, GV, NV và HS.
- Phối hợp với trung tâm y tế kiểm tra sức khoẻ cho HS.
- Thực hiện việc giám sát bếp ăn bán trú, vệ sinh an toàn thực phẩm trong trường học.

6. Bộ phận kế toán, văn phòng

Quan tâm công tác vận động trong phụ huynh, nhân dân, thu hút mọi nguồn lực cho sự nghiệp giáo dục, tích cực hỗ trợ vật chất, tinh thần chăm lo giáo dục, tạo điều kiện tốt nhất cho con em rèn luyện học tập.

Lập kế hoạch, dự toán chi ngân sách đã được cấp; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ năm 2026 kịp thời sau khi đơn vị được giao dự toán năm.

Thực hiện đúng nguyên tắc tài chính trong việc thu, chi. Đảm bảo đúng, đầy đủ chế độ cho CB, GV, NV.

Tổ chức tốt công tác văn phòng, lưu trữ đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách; Tổng hợp số liệu chính xác, báo cáo đúng thời gian quy định. Thực hiện tốt thông tin 2 chiều

III. Công tác trọng tâm hàng tháng

(Kèm theo Phụ lục 1, 2)

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 của trường Tiểu học Tân Thiện, đề nghị các tổ chuyên môn, tổ văn phòng các bộ phận và CB, GV, NV tổ chức xây dựng kế hoạch, cụ thể hoá nội dung, biện pháp ở mỗi

tổ, mỗi cá nhân CB, GV, NV toàn trường để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 đã đề ra./.

Nơi nhận:

- Chi ủy chi bộ;
- Phòng VHXH phường;
- BGH nhà trường;
- CB, GV, NV nhà trường;
- Website trường;
- Lưu: VT, hồ sơ.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Huê



PHỤ LỤC 1
MÔC THỜI GIAN - MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN,
NĂM HỌC 2025 - 2026

1. Khung thời gian

a) Ngày tựu trường, ngày khai giảng

- Lớp 1: Ngày 25/8/2025.
- Các lớp 2,3,4,5: Ngày 28/8/2025.
- Ngày khai giảng, bắt đầu thực hiện chương trình: Ngày 05/9/2025.

b) Học kì 1: từ 05/9/2025 - 10/01/2026 (18 tuần thực học):

- Thực hiện Kế hoạch giáo dục từ tuần 01 đến tuần 18.
- Kiểm tra giữa Học kỳ 1, đánh giá định kỳ học sinh.
- Kiểm tra cuối Học kỳ 1, kết thúc Học kỳ 1 muộn nhất vào ngày 10/01/2026.

c) Học kì 2: từ 12/01/2026 đến 23/5/2026 (17 tuần thực học):

- Thực hiện Kế hoạch giáo dục từ tuần 19 đến tuần 35.
- Kiểm tra giữa Học kỳ 2, đánh giá định kỳ học sinh.
- Nghỉ Tết Nguyên đán và các Hoạt động giáo dục khác.
- Kiểm tra cuối Học kỳ 2, hoàn thành Kế hoạch giáo dục muộn nhất vào ngày 23/5/2026.
- Kết thúc năm học trước ngày 30/5/2026.
- Xét công nhận hoàn thành Chương trình Tiểu học trước 30/6/2026.
- Hoàn thành thực hiện Học bạ và Học bạ số:
 - + Đối với học sinh Hoàn thành Chương trình lớp học: trước ngày 30/6/2026;
 - + Đối với học sinh phải kiểm tra đánh giá lại trước ngày 15/8/2026.
- Hoàn thành tuyển sinh lớp 1 năm học 2026 - 2027: trước ngày 31/7/2026.

2. Tổ chức SHCM, chuyên đề

Hàng tháng: Tuần 1: Họp HĐSP; Tuần 3: SHCM trường; Tuần 2,4: Sinh hoạt tổ chuyên môn.

Các chuyên đề triển khai trong năm học:

STT	Thời gian	Phân công thực hiện	Nội dung Chuyên đề
1	Tháng 8/2025	Nguyễn Thị Hồng Ngân Nguyễn Thị Thuý	Chuyên đề Dạy học STEM

2	Tháng 11/2025	Nguyễn Thị Hồng Ngân Nguyễn Thị Thuý	Nâng cao chất lượng ra đề kiểm tra và đánh giá kết quả học tập học sinh theo thông tư 27
3	Tháng 10/2025	Lê Thị Hương Giang Đinh Thị Cúc	Tạo hứng thú cho học sinh thực hành Tách - Gộp số trong môn Toán lớp 1
4	Tháng 1/2026	Lê Thị Hương Giang GV tổ 1	Rèn kĩ năng luyện viết đúng đẹp cho học sinh lớp 1
5	Tháng 10/2025	Nguyễn Thị Hiền GV tổ 2	Rèn kĩ năng đọc đúng cho học sinh lớp 2;
6	Tháng 2/2025	Nguyễn Thị Hiền GV tổ 2	Rèn kĩ năng cộng có nhớ trong phạm vi 100 cho học sinh lớp 2
7	Tháng 10/2025	Ngô Thị Thúy Huyền GV tổ 3	Nâng cao khả năng giải toán bằng hai bước tính cho học sinh lớp 3
8	Tháng 1/2026	Ngô Thị Thúy Huyền GV tổ 3	Tổ chức dạy học thông qua chơi giúp mở rộng vốn từ cho học sinh lớp 3
9	Tháng 10/2025	Nguyễn Thị Hoài Nam GV tổ 4	Nâng cao chất lượng môn Tiếng Việt (Luyện từ & câu) đối với học sinh lớp 4
10	Tháng 12/2025	Nguyễn Thị Hoài Nam GV tổ 4	Phát huy năng lực tìm tòi, khám phá kiến thức trong học Lịch sử & Địa lí đối với học sinh lớp 4
11	Tháng 9/2025	Đặng Thị Hương GV tổ 5	Dạy học môn Tiếng Việt lớp 5 theo chương trình GDPT 2018
12	Tháng 11/2025	Đặng Thị Hương GV tổ 5	Dạy học môn Toán lớp 5 theo chương trình GDPT 2018

3. Tổ chức các nội dung kiểm tra, tư vấn, hỗ trợ (Theo từng tháng)

STT	Thời gian	Nội dung kiểm tra, tư vấn, hỗ trợ
1	9/2025	- Kiểm tra nề nếp của các lớp đầu năm; tư vấn các tổ chuyên môn hoàn thành xây dựng các kế hoạch đầu năm học; hỗ trợ giáo viên thực hiện hồ sơ sổ sách trên phần mềm CSDL; kiểm tra mức độ tiếp thu của học sinh khuyết tật. - Kiểm tra, tư vấn, hỗ trợ thực hiện chương trình GDPT 2018, công tác đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020-BGDĐT;
2	10/2025	- Kiểm tra việc thực hiện chuyên đề của các tổ khối; dự giờ tư vấn giáo viên; kiểm tra việc xây dựng kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật.

		- Kiểm tra, tư vấn, hỗ trợ thực hiện chương trình GDPT 2018, công tác đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020-BGDĐT; - Hỗ trợ, tư vấn tổ khối 1 thực hiện tiết dạy minh họa cho buổi SHCM theo NCBH cấp trường.
3	11/2025	- Kiểm tra giữa kỳ I; tư vấn GV đánh giá học sinh theo đúng thông tư 27; hỗ trợ GV hoàn thiện hồ sơ trên phần mềm; duyệt hồ sơ sổ sách giữa kỳ I; kiểm tra công tác chấm chữa bài của GVCN qua vở của học sinh, tư vấn và rút kinh nghiệm. - Hỗ trợ, tư vấn tổ khối 4 thực hiện tiết dạy minh họa cho buổi SHCM theo NCBH cấp trường.
4	12/2025	- Rà soát hồ sơ Phổ cập GD -XMC phục vụ đoàn kiểm tra công nhận của Sở GD&ĐT - Kiểm tra cuối kỳ I; kiểm tra việc sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề các khối lớp; dự giờ một số giáo viên. - Hỗ trợ, tư vấn tổ khối 2 thực hiện tiết dạy minh họa cho buổi SHCM theo NCBH cấp trường.
5	01/2026	- Kiểm tra, tư vấn, hỗ trợ thực hiện chương trình GDPT 2018, công tác đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020-BGDĐT; - Duyệt hồ sơ sổ sách cuối kỳ I; dự giờ hỗ trợ giáo viên; khảo sát HS chưa hoàn thành ở các khối lớp; - Hỗ trợ, tư vấn tổ khối 5 thực hiện tiết dạy minh họa cho buổi SHCM theo NCBH cấp trường.
6	02/2026	- Kiểm tra, tư vấn, hỗ trợ thực hiện chương trình GDPT 2018, công tác đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020-BGDĐT; - Kiểm tra việc thực hiện chuyên đề của các tổ khối; dự giờ tư vấn giáo viên; kiểm tra mức độ tiếp thu của học sinh khuyết tật.
7	03/2026	- Kiểm tra, tư vấn, hỗ trợ thực hiện chương trình GDPT 2018, công tác đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020-BGDĐT; - Rà soát hồ sơ đón đoàn kiểm tra việc triển khai thực hiện tuyển sinh trực tuyến, thực hiện Học bạ số. - Kiểm tra định kỳ giữa HKII; dự giờ hỗ trợ giáo viên; kiểm tra công tác chấm chữa bài của GVCN qua vở của học sinh, qua đó tuyên dương một số lớp thực hiện tốt

		phong trào VSCĐ. - Hỗ trợ, tư vấn tổ khối 3 thực hiện tiết dạy minh họa cho buổi SHCM theo NCBH cấp trường.
8	4/2026	- Rà soát hồ sơ đón đoàn kiểm tra việc triển khai thực hiện tuyển sinh trực tuyến, thực hiện Học bạ số và kiểm tra công nhận trường học Xanh - Sạch - Đẹp cấp tỉnh năm 2026. - Dự giờ tư vấn giáo viên; duyệt hồ sơ sổ sách giữa kì II;
9	5/2026	Kiểm tra cuối năm; hỗ trợ GV hoàn thiện hồ sơ, học bạ số; hoàn thiện báo cáo tổng kết; kiểm tra hồ sơ, sổ sách cuối năm học.

4. Các hoạt động giáo dục

- Tháng 10: Giao lưu tìm hiểu An toàn giao thông
- Tháng 11: Giao lưu Hát múa sân trường;
- Tháng 12: Trò chơi dân gian; TDTT
- Tháng 3: Ngày hội đọc sách; Vở sạch chữ đẹp
- Tháng 4: Giao lưu hùng biện song ngữ Anh - Việt

5. Thời gian gửi báo cáo

a) Báo cáo EQMS trên Cơ sở dữ liệu ngành

- Báo cáo số liệu đầu năm: trước 13/10/2025.
- Báo cáo số liệu giữa năm (cuối Học kỳ 1): trước 19/01/2026.
- Báo cáo số liệu cuối năm học: trước 17/6/2026.

b) Báo cáo thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học:

- Báo cáo Cuối Học kỳ 1: 19/01/2026.
- Báo cáo Cuối năm học: 17/6/2026



PHỤ LỤC 2
MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN TRỌNG TÂM

Thời gian	Nội dung công việc	Bổ sung điều chỉnh
8/2025	- Tổ chức ôn tập kiểm tra lại đối với HS chưa hoàn thành CTLH. - Bàn giao học sinh. - Tụ trường: khối lớp 1 ngày 22/8/2025; lớp 2,3,4,5 ngày 28/8/2025, chuẩn bị năm học mới 2025 - 2026. - Điều tra phổ cập PCGD, thu thập thông tin đầu năm. - Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học HĐGD, kế hoạch giáo dục nhà trường. - Bổ nhiệm TT, TP, phân công nhiệm vụ cho CB, GV, NV. - Thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng, hội đồng tư vấn. - Tham gia BD chính trị hè. - Xây dựng kế hoạch cải tiến CLGD, các kế hoạch quản trị nhà trường.	
9/2025	Chủ đề: Em và mái trường mến yêu! - Thực hiện kế hoạch giáo dục tuần 1 → 4 - Tổ chức khai giảng năm học 2025 - 2026, huy động 100% học sinh ra lớp. - Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, các kế hoạch công tác chuyên môn. Phê duyệt các kế hoạch của tổ CM. - Triển khai kế hoạch nhiệm vụ năm học, kế hoạch 2 buổi, bán trú,... các kế hoạch hoạt động CM. - Thành lập Ban KTNB, hoàn thiện kế hoạch và tổ chức thực hiện. - Tổ chức họp CMHS đầu năm học. - Triển khai thực hiện các phong trào thi đua đối với GV và HS. - Phát động các cuộc thi, sân chơi trí tuệ và các cuộc thi trên Internet. - Tổ chức SHCM theo NCBH, triển khai chuyên đề và tham gia BDTX theo kế hoạch. - Thực hiện công tác PCGDTH-XMC, hoàn thành hồ sơ nhà trường đầu năm học. - HĐTN: Sinh hoạt chủ đề "Em và mái trường mến yêu", tổ chức tuyên truyền Luật ATGT. - Thực hiện kế hoạch công tác kiểm tra nội bộ. - Chốt số liệu, báo cáo, thống kê đầu năm học trên CSDL. - Kiểm tra nề nếp của các lớp đầu năm; tư vấn các tổ chuyên môn hoàn thành xây dựng các kế hoạch đầu năm học; hỗ trợ giáo viên thực hiện hồ sơ sổ sách trên phần mềm CSDL; kiểm tra mức độ tiếp thu của học sinh khuyết tật. - Kiểm tra, tư vấn, hỗ trợ thực hiện chương trình GDPT 2018,	

	công tác đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020-BGDĐT. - Tiếp tục thực hiện BDTX theo kế hoạch (bồi dưỡng CBQL, GV đại trà về thực hiện Chương trình GDPT 2018 mô đun 7, 8).	
10/2025	Chủ đề: An toàn trong cuộc sống! - Thực hiện kế hoạch giáo dục tuần 5→8 - Tổ chức Hội nghị VC-NLĐ năm học 2025 - 2026. - Tổ chức các hoạt động: Tết Trung thu; Ngày PNVN 20/10; - Tổ chức SHCM theo NCBH, triển khai chuyên đề và tham gia BDTX theo kế hoạch. - Chỉ đạo thực hiện tiết đọc trên thư viện nhà trường. - Kiểm tra việc thực hiện chuyên đề của các tổ khối; dự giờ tư vấn giáo viên; kiểm tra việc xây dựng kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật. - Kiểm tra, tư vấn, hỗ trợ thực hiện chương trình GDPT 2018, công tác đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020-BGDĐT; - Hỗ trợ, tư vấn tổ khối 1 thực hiện tiết dạy minh họa cho buổi SHCM theo NCBH cấp trường. - Tổ chức Giao lưu tìm hiểu An toàn giao thông	
11/2025	Chủ đề: Biết ơn thầy cô. Yêu quý bạn bè! - Thực hiện kế hoạch giáo dục tuần 9→12 (<i>Nghỉ Ngày NGVN 01 ngày, dạy bù theo kế hoạch</i>) - Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 43 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. - Ôn tập, kiểm tra đánh giá định kỳ giữa HKI. - Tổ chức SHCM theo NCBH, triển khai chuyên đề và tham gia BDTX theo kế hoạch. - Thực hiện kế hoạch công tác kiểm tra nội bộ. - Kiểm tra, tư vấn, hỗ trợ thực hiện chương trình GDPT 2018, công tác đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020-BGDĐT; - Kiểm tra việc thực hiện chuyên đề của các tổ khối, việc thực hiện kế hoạch giáo dục; dự giờ tư vấn giáo viên; kiểm tra việc xây dựng kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật. - Hỗ trợ, tư vấn tổ khối 1 thực hiện tiết dạy minh họa cho buổi SHCM theo NCBH cấp trường. - Giao lưu Hát múa sân trường.	
12/2025	Chủ đề: Truyền thống quê em! - Thực hiện kế hoạch giáo dục tuần 13→17 (<i>Nghỉ Tết Dương lịch 01 ngày, dạy bù theo kế hoạch</i>) - Phát động thi đua chào mừng ngày QPTD và ngày thành lập	

	QĐND Việt Nam: tổ chức giao lưu các trò chơi dân gian, TDTT,.... - Tổ chức SHCM theo NCBH, triển khai chuyên đề và tham gia BDTX theo kế hoạch. - Tập hợp, xử lý thông tin, báo cáo cuối kỳ I; - Khuyến khích tạo điều kiện cho học sinh tham gia các cuộc thi, sân chơi trí tuệ, các cuộc thi do báo, tạp chí phát động; - Tổ chức kiểm điểm tập thể, cá nhân gắn với đánh giá, phân loại đảng viên năm 2025 theo kế hoạch; - Quyết toán năm 2024, kiểm kê tài sản thời điểm 31/12/2024; - Thực hiện kế hoạch công tác kiểm tra nội bộ. - Rà soát hồ sơ phục vụ đoàn kiểm tra công nhận Phổ cập GD - XMC của Sở GD&ĐT - Kiểm tra cuối kì I; kiểm tra việc sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề các khối lớp; dự giờ một số giáo viên. - Hỗ trợ, tư vấn tổ khối 2 thực hiện tiết dạy minh họa cho buổi SHCM theo NCBH cấp trường.	
01/2026	Chủ đề: Chào năm mới! - Thực hiện kế hoạch giáo dục tuần 18→21 - Phát động phong trào “Nuôi heo đất” gây quỹ ủng hộ HS có HCKK đón Tết Bính Ngọ. - Tổ chức ôn tập, kiểm tra và đánh giá ĐGĐK cuối HKI. - Sơ kết học kì I và triển khai nhiệm vụ học kì II năm học 2025 - 2026; Thực hiện chương trình học kỳ II (từ 12/01/2026) - Thực hiện SHCM theo NCBH, triển khai chuyên đề theo kế hoạch. - Thực hiện công tác PCGD-XMC theo kế hoạch. - Tổ chức SHCM theo NCBH, triển khai chuyên đề và tham gia BDTX theo kế hoạch. - Thực hiện kế hoạch công tác kiểm tra nội bộ. - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, du khảo về nguồn cho HS. - Xây dựng quy chế chỉ tiêu nội bộ năm 2025. - Kiểm tra, tư vấn, hỗ trợ thực hiện chương trình GDPT 2018, công tác đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020-BGDĐT; - Duyệt hồ sơ sổ sách cuối kì I; dự giờ hỗ trợ giáo viên; khảo sát HS chưa hoàn thành ở các khối lớp; - Hỗ trợ, tư vấn tổ khối 5 thực hiện tiết dạy minh họa cho buổi SHCM theo NCBH cấp trường.	TRƯỜNG TIÊU H AN TH
02/2026	Chủ đề: Chăm sóc và phát triển bản thân! - Thực hiện kế hoạch giáo dục tuần 22→23 (Nghỉ Tết Bính Ngọ theo lịch của UBND tỉnh)	

	- Phát động phong trào thi đua chào mừng Ngày thành lập ĐCS Việt Nam 3/2 và Ngày QTPN 8/3; - Trao quà Tết cho HSKK. - Tổ chức SHCM theo NCBH, triển khai chuyên đề và tham gia BDTX theo kế hoạch. - Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục 2025 - 2026. - Xây dựng Kế hoạch tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường. - Thực hiện kế hoạch công tác kiểm tra nội bộ. - Kiểm tra, tư vấn, hỗ trợ thực hiện chương trình GDPT 2018, công tác đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020-BGDĐT; - Kiểm tra việc thực hiện chuyên đề của các tổ khối; dự giờ tư vấn giáo viên; kiểm tra mức độ tiếp thu của học sinh khuyết tật.	
3/2026	Chủ đề: Yêu thương gia đình. Quý trọng phụ nữ! - Thực hiện kế hoạch giáo dục tuần 24→27 - Phát động phong trào thi đua Kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 và ngày thành lập Đoàn TNCS HCM 26/3; - Tổ chức ôn tập, kiểm tra đánh giá định kỳ GHKII. - Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường. - Tổ chức kết nạp Đội đợt 1; - Thực hiện kế hoạch công tác kiểm tra nội bộ. - Kiểm tra, tư vấn, hỗ trợ thực hiện chương trình GDPT 2018, công tác đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020-BGDĐT; - Rà soát hồ sơ đón đoàn kiểm tra việc triển khai thực hiện tuyển sinh trực tuyến, thực hiện Học bạ số vào tháng 3, 4/2026. - Kiểm tra định kỳ giữa HKII; dự giờ hỗ trợ giáo viên; kiểm tra công tác chăm chữa bài của GVCN qua vở của học sinh, qua đó tuyên dương một số lớp thực hiện tốt phong trào VSCĐ. - Hỗ trợ, tư vấn tổ khối 3 thực hiện tiết dạy minh họa cho buổi SHCM theo NCBH cấp trường. - Tổ chức ngày hội đọc sách; hội thi VSCĐ cấp trường	
4/2026	Chủ đề: Môi trường xanh. Cuộc sống xanh! - Thực hiện kế hoạch giáo dục tuần 28→31 (<i>Nghỉ Giỗ tổ Hùng Vương; 30/4; 01/5 theo lịch 03 ngày, dạy bù theo kế hoạch</i>) - Phát động đợt thi đua chào mừng ngày 30/4 và 1/5; - Tham gia Hội thi của GV và HS (nếu có) - Thẩm định sáng kiến cấp trường, hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận sk cấp trên. - Tổ chức SHCM theo NCBH, hoàn thành triển khai chuyên đề năm học 2025 - 2026.	

	- Tổ chức thi Nghi thức Đội; Ngày hội đọc sách năm 2026 - Thực hiện kế hoạch công tác kiểm tra nội bộ. - Hoàn thiện hồ sơ đánh giá chuyển đổi số và đề nghị ĐG ngoài CDS năm học 2025 - 2026 - Tổ chức cuộc thi hùng biện song ngữ Anh - Việt cấp trường. - Rà soát hồ sơ đón đoàn kiểm tra việc triển khai thực hiện tuyển sinh trực tuyến, thực hiện Học bạ số và kiểm tra công nhận trường học Xanh - Sạch - Đẹp cấp tỉnh năm 2026. - Dự giờ tư vấn giáo viên; duyệt hồ sơ sổ sách giữa kì II;	
5/2026	Chủ đề: Những người sống quanh em! - Thực hiện kế hoạch giáo dục tuần 32→35 - Phát động phong trào thi đua kỷ niệm Ngày sinh nhật Bác Hồ, ngày thành lập Đội TNTPHCM; - Tổ chức kết nạp Đội đợt 2; - Tập trung ôn tập KTĐK và đánh giá HS cuối năm. - Dạy bù, hoàn thành hồ sơ sổ sách; xét hoàn thành chương trình lớp học, cấp học. - Tổ chức Lễ tổng kết năm học; Lễ ra trường cho học sinh lớp 5. - Tổ chức đánh giá xếp loại chuẩn nghề nghiệp, đánh giá VC-NLĐ, xét thi đua khen thưởng năm học 2025 - 2026. - Hoàn thiện các loại hồ sơ sổ sách, thanh quyết toán, kiểm kê tài sản, các loại báo cáo cuối năm học. - Ký duyệt, hoàn thiện cập nhật học bạ số. - Hoàn thành hồ sơ, báo cáo tổng kết công tác kiểm nội bộ trường học.	
6/2026	- Hoàn thành thông tin báo cáo cuối năm học 2025 - 2026. - Hoàn thành hồ sơ CM năm học 2025 - 2026. Lưu trữ đầy đủ theo quy định. - Rà soát CSVC trường học. Lập tờ trình đề nghị UBND xã có kế hoạch XD, sửa chữa để chuẩn bị các điều cho năm học mới 2025-2026. - Công khai các nội dung theo quy định TT09.	
7/2026	- Chỉ đạo, tổ chức tuyển sinh lớp 1 năm học 2026-2027. - Thu nhận, xử lý thông tin tuyển sinh, đầu năm. - Tu bổ, xây dựng cơ sở vật chất; - Chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới; - Tiếp tục tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng.	

